

Bản án số: 22/2020/HSST

Ngày: 20 - 11 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐIỆN BIÊN PHỦ, TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Minh Huệ

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Cao Thị Hồng Minh

Ông Hồ Bá Thanh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thương Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Ông Vũ Đình Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 11 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2020/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2020/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn Q**

Tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 18/11/1990 tại tỉnh Đ.

Nơi cư trú: Đội X (nay là Bản H), xã N, huyện Đ, tỉnh Điện Biên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa (học vấn): 6/12 PT; Con ông: Vũ Văn H – sinh năm 1959 và bà: Nguyễn Thị H- sinh năm 1960; Bị cáo chưa có vợ, con; Tiền án: Có 03 tiền án về tội trộm cắp tài sản (Tại Bản án số 04/2012/HSST ngày 21/02/2012, Bản án số 34/2014/HSST ngày 25/12/2014 của Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Cạn; Bản án số 25/2017/HSST ngày 29/11/2017 Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên) chưa được xóa án tích; tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 15/5/2013 tại Bản án 42/2013/HSST bị cáo bị Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bắc Cạn xét xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản đã được xóa án tích. Bị bắt, tạm giam từ ngày 29/7/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Bị hại: Ông Hà Q H - sinh năm 1960. Nơi cư trú: Tổ dân phố 03, phường M, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 28/7/2020 Công an thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên nhận được đơn trình báo của ông Hà Q H (có địa chỉ nêu trên) về việc bị mất chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Glaxy J7 Pro màu vàng, các phụ kiện điện thoại như vỏ ốp, thẻ nhớ, miếng dán, miếng film trong điện thoại kèm sim điện thoại và số tiền 670.000 đồng bị kẻ gian lấy trộm vào ngày 27/7/2020 tại Buồng bệnh nhân số 11, Khoa Lão – Tim mạch, Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên. Trên cơ sở tin báo, Công an thành phố Điện Biên Phủ đã tiến hành điều tra, xác minh, làm rõ được đối tượng đã trộm cắp tài sản là Nguyễn Văn Q (có lý lịch nêu trên).

Quá trình điều tra Nguyễn Văn Q khai nhận: Khoảng 02 giờ 30 phút ngày 27/7/2020 Q một mình vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên thuộc tổ dân phố 10, phường N, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên mục đích tìm sơ hở để trộm cắp tài sản. Khi đi qua buồng bệnh nhân số 11, Khoa Lão – Tim mạch qua ánh đèn hành lang chiếu vào, Q nhìn thấy mọi người trong phòng đang ngủ, cửa phía sau mở. Q đi theo lối cửa sau, lén lút vào phòng lấy chiếc ví da của ông H để trên giường bệnh nhân số 54, đem ra ngoài hành lang lấy số tiền 670.000 đồng trong ví đút vào túi quần bên trái của mình rồi đem ví để lại chỗ cũ. Q tiếp tục sang giường bệnh số 55, rút lấy chiếc điện thoại SamSung Glaxy J7 Pro của ông H đang cắm sạc pin, đem ra ngoài tắt nguồn rồi đút vào túi quần của mình. Trên đường về đến khu vực bờ mương thuộc tổ dân phố 01, phường N, Q nhặt chiếc tấm dưới đường lấy điện thoại ra tháo sim cho vào túi quần rồi tháo vỏ ốp và miếng dán điện thoại vứt xuống mương nước cùng chiếc tấm. Số tiền trộm cắp được bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết.

Vật chứng thu giữ của bị cáo gồm: 01 chiếc điện thoại di động hiệu SamSung Glaxy J7 Pro màu vàng, một thẻ nhớ SD 16GB, 01 sim điện thoại.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 59/QĐ ngày 28/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Điện Biên Phủ, tỉnh Điện Biên đã kết luận các tài sản đều đã qua sử dụng: 01 chiếc điện thoại di động nhãn SamSung Glaxy J7 Pro màu vàng có giá trị 4.194.000 đồng, 01 ốp lưng SamSung Glaxy J7 Pro, nhựa dẻo Double color COSANO màu xanh không định giá được, 01 thẻ nhớ MicroSD 16GB class 10 nhãn hiệu APacer màu đen giá trị 112.000 đồng, 01 miếng dán film trong điện thoại, dán sau lưng điện thoại giá trị 6.000 đồng, 01 sim điện thoại mạng vinaphone giá 25.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá là 4.337.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 118/CT-VKSTPĐBP ngày 25/10/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn Q về tội: Trộm cắp tài sản theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173/BLHS.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ giữ quyền công tố giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội Trộm cắp tài sản. Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS: Xử phạt bị cáo từ 36 đến 39 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến tranh luận gì về phần luận tội và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng: Bị cáo đã nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xin hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định: Rạng sáng ngày 27/7/2020 tại Buồng bệnh nhân số 11, Khoa Lão - Tim mạch, Bệnh viện đa khoa tỉnh Điện Biên thuộc tổ dân phố 10, phường N, thành phố Đ, Nguyễn Văn Q đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu SamSung Glaxy J7 Pro màu vàng kèm sim, các phụ kiện điện thoại và 670.000 đồng tiền mặt. Tổng giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt là 5.107.000 đồng.

Bị cáo phạm tội khi chưa được xóa án tích, ngày 21/02/2012 Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Cạn áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST. Q đã chấp hành xong toàn bộ bản án. Tuy nhiên đến ngày 25/12/2014 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện B, tỉnh Bắc Cạn áp dụng khoản 1 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g, i khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự xử phạt 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, buộc bị cáo phải bồi thường cho Trung tâm y tế huyện B 12.602.000 đồng và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST, án phí DSST có giá ngạch. Do bị cáo kháng cáo, tại bản án số 23 ngày 11/6/2015 Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Cạn xét xử phúc thẩm, giữ nguyên bản án sơ thẩm, buộc bị cáo phải chịu án phí HSPT. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù, chưa nộp án phí và chưa bồi thường dân sự. Ngày 29/11/2017 tại Bản án số 25/2017/HSST Tòa án nhân dân thành phố Đ, tỉnh Điện Biên áp dụng điểm c, khoản 2 Điều 138, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong hình phạt tù và nộp án phí. Ngày 08/3/2020 bị cáo được cấp giấy chứng nhận đã chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương sinh sống. Ngày 27/7/2020 lại tiếp tục có hành vi trộm cắp tài sản. Như vậy, bị cáo đã tái phạm nguy hiểm chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội do lỗi cố ý nên phải chịu tình tiết định khung là "Tái phạm nguy hiểm".

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản, quyền sở hữu tài sản của cá nhân được Nhà nước bảo hộ, gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện tội phạm với lỗi cố ý. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173/BLHS. Vì vậy, Cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[2]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo:
Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51/BLHS.

Về nhân thân: Bị cáo là đối tượng nghiện sử dụng chất ma túy từ nhiều năm nay. Do bản tính ham chơi, lười làm, muốn có tiền tiêu chi tiêu một cách nhanh chóng nên đã nhiều lần thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo là người có nhân thân thân xấu. Đã nhiều lần bị Tòa án nhân dân xét xử về tội Trộm cắp tài sản. Ngoài những lần bị xét xử đã phân tích nêu trên, ngày 15/5/2013 tại bản án số 42/2013/HSST Tòa án nhân dân thị xã B, tỉnh Bắc Cạn đã xử phạt bị cáo 24 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Bị cáo đã chấp hành xong toàn bộ bản án và được coi là đã xóa án tích.

Như vậy, đây là lần thứ năm bị cáo bị xét xử về tội Trộm cắp tài sản nhưng không lấy đó làm bài học cho mình mà vẫn tiếp tục phạm tội. Do đó, hình phạt mà Đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo nên hội đồng xét xử chấp nhận. Cần thiết áp dụng mức hình phạt tù nghiêm khắc, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[3]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 173/BLHS thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng. Tuy nhiên theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp và thu nhập nên không có khả năng thi hành. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4]. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

Vật chứng vụ án gồm: 01 chiếc điện thoại di động nhãn SamSung Glaxy J7 Pro màu vàng kèm sim, 01 thẻ nhớ MicroSD 16GB class 10 nhãn hiệu APacer màu đen đã trả lại cho bị hại; 01 ốp lưng SamSung Glaxy J7 Pro, nhựa dẻo Double color COSANO màu xanh và 01 miếng dán điện thoại, 01 một miếng film trong điện thoại bị cáo vứt xuống ruộng nước không thu hồi được; Số tiền 670.000 đồng bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết. Bị hại đã nhận lại chiếc điện thoại, thẻ nhớ và sim, không yêu cầu bị cáo bồi thường những tài sản đã mất, không thu hồi được. Do đó Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xử lý.

[5]. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra bị hại đã nhận lại chiếc điện thoại

kèm thẻ nhớ và sim, tự nguyện cho bị cáo số tiền 670.000 đồng và các tài sản không thu hồi được, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm. Do đó Hội đồng xét xử không giải quyết về phần trách nhiệm dân sự.

[6]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Công an thành phố Điện Biên Phủ, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Điện Biên Phủ. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đều hợp pháp.

[7]. Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn Q phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Q 03 (ba) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (29/7/2020).

2. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (20/11/2020). Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND TPĐBP;
- VKSND tỉnh DB;
- Cơ quan điều tra Công an TPĐBP;
- Cơ quan THAHS TPĐBP;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Trại tạm giam;
- Sở Tư pháp tỉnh DB;
- Chi cục THADS TPĐBP;
- HS THAHS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Thị Minh Huệ